

Bản án số: **109/2022/DS-ST**

Ngày: 09/8/2022

V/v: *Tranh chấp hợp đồng tín dụng.*

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Việt Dũng**

Hội thẩm nhân dân: Ông **Phạm Tiến Lợi**, Bà **Nguyễn Thị Liên**

Thư ký phiên tòa: Bà **Vũ Thị Diệu** – Thư ký TAND huyện CM.

Đại diện VKSND huyện CM tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Mai** – Kiểm sát viên.

Ngày 09/8/2022, tại trụ sở TAND huyện CM tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số 33/TLST-DSST ngày 14 tháng 3 năm 2022 về việc Tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2022/QĐXX – DS, ngày 08/7/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 43/2022/QĐHPT – DS ngày 22/7/2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP QT Việt Nam (VIB); Địa chỉ: Tầng 1, tầng 2, tòa nhà ST, số 111A Pasteur, phường BN, Q1, TP HCM; Người đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc V – Chức vụ: Tổng Giám đốc; Người uỷ quyền tham gia tố tụng: ông Trương Văn Q, ông Bùi Anh V, ông Quách Văn T. Có mặt

2. Bị đơn: Ông Tô Văn Q, sinh năm 1993

Đều có HKTT tại: Thôn YK, xã ĐY, huyện CM, thành phố HN. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện nộp tại Tòa án và quá trình tiến hành tố tụng và tại phiên tòa;

I. Đại diện theo uỷ quyền của Nguyên đơn trình bày:

1. Về yêu cầu thực hiện nghĩa vụ trả nợ

Ngân hàng TMCP QT Việt Nam ký kết hợp đồng tín dụng mua ô tô tiêu dùng số 7913832.20 ngày 21/9/2020 và Khế ước nhận nợ, cam kết nhận nợ số: 7913832(1).20 với ông Tô Văn Q *số tiền giải ngân là 900.000.000 đồng*; thời hạn vay 96 tháng; lãi suất vay: Áp dụng lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm giải ngân là 9.2%/năm, phương thức điều chỉnh lãi suất: Lãi suất cho vay trong hạn sẽ được cố định trong 12 tháng kể từ ngày giải ngân. Hết 12 tháng lãi suất

cho vay sẽ được điều chỉnh định kỳ 03 tháng/01 lần; lãi suất quá hạn là 150% lãi suất nợ trong hạn; Mục đích vay: Vay mua xe ô tô nhãn hiệu Ford; Hình thức giải ngân: Chuyển khoản vào tài khoản bên thụ hưởng.

Ngoài ra ngày 16/9/2020 ông Tô Văn Q đăng ký phát hành thẻ tín dụng QT kèm hợp đồng mở và sử dụng tài khoản tại VIB hạn mức 58.000.000 đồng. Cùng ngày VIB đã chấp thuận và phát hành thẻ cho ông Q được sử dụng thẻ tín dụng tại VIB với hạn mức thẻ phê duyệt là 58.000.000 đồng. Kể từ ngày phát hành thẻ, quyền, nghĩa vụ của VIB và anh Q được thực hiện theo quy định tại điều khoản và điều kiện cấp tín dụng do VIB phát hành mà anh Q đã tự nguyện chấp nhận khi đăng ký phát hành thẻ.

Ngân hàng đã giải ngân đầy đủ số tiền theo các hợp đồng tín dụng cho ông Tô Văn Q với tổng số tiền của hai Hợp đồng tín dụng là 958.000.000 đồng (Chín trăm năm mươi tám triệu đồng).

Quá trình thực hiện hợp đồng ông Tô Văn Q đã trả cho VIB số tiền tiền 143.051.925 đồng

Tính đến ngày 08/8/2022 VIB yêu cầu ông Tô Văn Q phải trả cho ngân hàng tổng số tiền là: 1.155.375.593 đồng. Trong đó:

Hợp đồng tín dụng mua ô tô tiêu dùng số: 7913832.20/HĐTD ngày 21/9/2020 là: Nợ gốc: 843.905.000 đồng, nợ lãi trong hạn: 29.072.155 đồng, nợ lãi quá hạn: 163.065.755 đồng.

Hợp đồng phát hành thẻ tín dụng QT kèm hợp đồng mở và sử dụng tài khoản tại VIB là: Nợ gốc: 52.969.115 đồng, nợ lãi trong hạn: 18.569.563 đồng, nợ lãi quá hạn: 47.794.005 đồng.

Ông Tô Văn Q phải tiếp tục chịu lãi đối với số tiền gốc còn nợ theo lãi suất đã thỏa thuận trong các hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

2. Về yêu cầu xử lý tài sản thế chấp:

Ngân hàng TMCP QT Việt Nam không yêu cầu Tòa án giải quyết nội dung liên quan đến Hợp đồng thế chấp, tài sản thế chấp và việc xử lý tài sản thế chấp.

Trong quá trình giải vụ án, Tòa án đã tổng đạt thông báo thụ lý, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ. Thông báo kết quả phiên họp việc kiểm tra giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ hợp lệ cho anh Tô Văn Q, nhưng anh Q không đến tòa làm việc, không đưa ra lý do của sự vắng mặt và không gửi các văn bản trình bày ý kiến của mình về yêu cầu khởi kiện của VIB. Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử và quyết

định hòa phiên tòa cho anh Q, nhưng đến nay anh Q vẫn vắng mặt tại phiên tòa không lý do

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CM phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án: Căn cứ Điều 21, Điều 262 Bộ luật Tố tụng dân sự, thông qua kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa. Thẩm phán đã tiến hành thu thập chứng cứ, mở phiên họp kiểm tra chứng cứ kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, tiến hành hòa giải, tổng đạt các quyết định tố tụng theo quy định. Từ khi thụ lý vụ án, nguyên đơn đã thực hiện đúng các quy định tại Điều 70, 71, 72, 73 BLTTDS. Tuy nhiên bị đơn không có mặt tại các buổi làm việc và phiên tòa xét của Tòa án, không gửi ý kiến bằng văn bản cho tòa án là chưa có ý thức chấp hành pháp luật. Về nội dung vụ án. Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP QT Việt Nam (VIB), buộc ông Tô Văn Q phải trả nợ cho VIB số tiền vay gốc còn lại và các khoản tiền lãi, tiền phí kể từ ngày vi phạm nghĩa vụ trả nợ cho đến ngày xét xử sơ thẩm tổng cộng là: 1.155.375.593 đồng. Kể từ ngày 09/8/2022 ông Tô Văn Q còn phải tiếp tục chịu các khoản tiền lãi theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ theo quy định tại Hợp đồng tín dụng, khế ước nhận nợ, Đơn phát hành thẻ tín dụng ghi nợ đã ký

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Bị đơn ông Tô Văn Q cư trú tại: Thôn Yên Khê, xã Đại Yên, huyện CM, thành phố HN; Việc Tòa án nhân dân huyện CM thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Ông Tô Văn Q đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do. Căn cứ Điều 227 BLTTDS Hội đồng tiến hành xét xử theo thủ tục chung

[2]. Về nội dung.

2.1. Xét yêu cầu khởi kiện đòi nợ gốc, tiền lãi trong hạn, quá hạn của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy:

2.1.1 Xét tính hiệu lực của các Hợp đồng tín dụng do Ngân hàng TMCP QT ký kết. Việc giải ngân cho ông Q đã thực hiện đúng theo quy định được bị đơn xác nhận. Nội dung của Hợp đồng tuân thủ các quy định của pháp luật. Xác định Hợp đồng tín dụng có hiệu lực pháp luật và các bên phải thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình theo thỏa thuận của Hợp đồng tín dụng.

2.1.2. Xét yêu cầu buộc bị đơn phải trả toàn bộ gốc, lãi phát sinh của nguyên đơn:

Thực hiện Hợp đồng tín dụng, Ngân hàng TMCP QT Việt Nam đã giải ngân cho ông Q vay đủ số tiền: 900.000.000 đồng theo Hợp đồng tín dụng số 7913832.20 ký ngày 21/9/2020 và Hợp đồng phát hành thẻ tín dụng QT kèm hợp đồng mở và sử dụng tài khoản tại VIB là: 58.000.000 đồng. Tổng số tiền ông Tô Văn Q vay của VIB là: 958.000.000 đồng (Bằng chữ: Chín trăm năm mươi tám triệu đồng chẵn./.).Như vậy Ngân hàng TMCP QT Việt Nam đã thực hiện đúng thỏa thuận trong Hợp đồng.

Sau khi vay được tiền, ông Tô Văn Q đã trả được cho Ngân hàng là: 143.051.925 đồng. Đến nay ông Tô Văn Q không thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo các kỳ trả nợ quy định tại Hợp đồng tín dụng đã ký kết. Như vậy ông Tô Văn Q đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ và bị xác định là vi phạm hợp đồng. Do đó Ngân hàng TMCP QT Việt Nam khởi kiện đề nghị buộc ông Q phải trả toàn bộ số tiền nợ gốc, tiền lãi trong hạn, tiền lãi quá hạn theo Hợp đồng tín dụng là có căn cứ pháp luật, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Theo đó, buộc ông Tô Văn Q phải có nghĩa vụ trả Ngân hàng TMCP QT Việt Nam toàn bộ số tiền còn nợ cả gốc và lãi phát sinh của khoản vay tính đến 08/8/2022 là: 1.155.375.593 đồng. Trong đó:

- Hợp đồng tín dụng mua ô tô tiêu dùng số 7913832.20/HĐTD ngày 21/9/2020 là: Nợ gốc: 843.905.000 đồng, nợ lãi trong hạn: 29.072.155 đồng, nợ lãi quá hạn: 163.065.755 đồng.

- Hợp đồng phát hành thẻ tín dụng QT kèm hợp đồng mở và sử dụng tài khoản tại VIB là: Nợ gốc: 52.969.115 đồng, nợ lãi trong hạn: 18.569.563 đồng, nợ lãi quá hạn: 47.794.005 đồng.

Kể từ ngày 09/8/2022, ông Tô Văn Q phải tiếp tục chịu lãi đối với số tiền gốc còn nợ theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký.

3. Về tài sản thế chấp:

Để đảm bảo cho các khoản vay tại VIB, ông Tô Văn Q đã thế chấp xe ô tô Ford Ranger, BKS 30G-523.81, giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 737858 do phòng cảnh sát giao thông Công an thành phố HN cấp ngày 18/9/2020 cho VIB theo hợp đồng thế chấp phươg tiện vận tải số: 9742345.20 ngày 21/9/2020. Tuy nhiên trong quá trình giải quyết vụ án, VIB không yêu cầu Tòa án giải quyết các vấn đề liên quan đến hợp đồng thế chấp, tài sản thế chấp nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[3] Về án phí: Theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 thì:

- Ông Tô Văn Q phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.
- Ngân hàng TMCP QT Việt Nam không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, được hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ:

Khoản 1 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; 147; 227; 228; 271; 273 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015;

Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng;

Các Điều 385, 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP QT Việt Nam

2. Về trách nhiệm trả nợ: Buộc ông Tô Văn Q phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP QT Việt Nam toàn bộ số tiền còn nợ theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết tính đến ngày 08/8/2022 là: 1.155.375.593 đồng. Trong đó:

- Hợp đồng tín dụng mua ô tô tiêu dùng số 7913832.20/HĐTD ngày 21/9/2020 là: 1.036.042.910 đồng, trong đó: Nợ gốc: 843.905.000 đồng, nợ lãi trong hạn: 29.072.155 đồng, nợ lãi quá hạn: 163.065.755 đồng.

- Hợp đồng phát hành thẻ tín dụng QT kèm hợp đồng mở và sử dụng tài khoản tại VIB là: 119.332.683 đồng, trong đó: Nợ gốc: 52.969.115 đồng, nợ lãi trong hạn: 18.569.563 đồng, nợ lãi quá hạn: 47.794.005 đồng.

Kể từ ngày 09/8/2022 ông Tô Văn Q còn phải tiếp tục chịu lãi đối với số tiền gốc còn nợ theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng, khế ước nhận nợ, Hợp đồng phát hành thẻ tín dụng QT kèm hợp đồng mở và sử dụng tài khoản tại VIB đã ký cho đến khi thanh toán xong khoản nợ. Trường hợp các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của VIB thì khoản tiền lãi mà anh Q phải tiếp tục thanh toán cho VIB theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho hợp với sự điều chỉnh lãi suất của VIB

3. Về án phí:

3.1. Ông Tô Văn Q phải chịu: 46.600.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

3.2. Trả lại Ngân hàng TMCP QT Việt Nam 19.500.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện CM theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2020/0075738 ngày 14 tháng 3 năm 2022.

4. Án xử công khai sơ thẩm. Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP HN;
- VKSND huyện CM;
- THA huyện CM;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Việt Dũng

